

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Dinh, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục
hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Dinh.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2025; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 08/QĐ-TCTCCTTHC ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ

nhệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Dinh.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

1. Quán triệt, triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ ngành liên quan ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng văn bản, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị bảo đảm chất lượng và tiến độ theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế. Bảo đảm nguồn lực cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc bố trí cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác để thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VP UBND tỉnh;
- TT ĐU; HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Công an xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, TTHCC.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Ba Dinh

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
A	Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)			
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2025.	a) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và kế hoạch tự kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC.	- Trung tâm PVHCC chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Quý III
		b) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định.	- Trung tâm PVHCC chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Quý IV
2	Xây dựng, ban hành các văn bản để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.	Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.	- Các cơ quan, đơn vị. - Trung tâm PVHCC.	Chậm nhất ngày 15 tháng 8 năm 2025

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
B	Cải cách các quy định TTHC			
I	Kiểm soát việc ban hành quy định TTHC			
3	Tham gia góp ý về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Văn bản góp ý kiến về TTHC.	- Văn phòng HĐND&UBND (tham gia góp ý). - Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các đơn vị liên quan.	Thường xuyên
II	Rà soát, đơn giản hóa TTHC			
4	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa. - Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC. - Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của xã.	- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì (theo kế hoạch). - Trung tâm PVHCC theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt.	Theo kế hoạch
5	Hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá chất lượng rà soát và xây dựng dự thảo quyết định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC.	- Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). - Quyết định phê duyệt sáng kiến cải cách TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.	- Trung tâm PVHCC chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
III	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ, Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ			
6	Đẩy mạnh thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính: - Đẩy mạnh cung cấp TTHC trên môi trường điện tử. - Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Báo cáo số lượng hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh được tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện. - TTPVHC xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp.	Theo Kế hoạch
B	Thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp			
I	Công khai TTHC			
7	Kiểm soát chất lượng hồ sơ và công khai danh mục TTHC	Kiểm soát chất lượng hồ sơ; công khai danh mục TTHC theo quy định	- Các cơ quan, đơn vị phối hợp; - TTPVHC xã theo dõi.	Thường xuyên
8	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử sau khi được công bố.	Thực hiện niêm yết TTHC tại trụ sở cơ quan và các hình thức công khai khác; đăng tải trên trang thông tin điện tử xã.	- Văn phòng HĐ&UBND. - Phòng Văn hóa – Xã hội. - Các cơ quan, đơn vị. - Trung tâm PVHCC.	Thường xuyên
II	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
9	Tiếp tục thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định.	TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.	- Phòng Văn hóa – Xã hội với Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Thường xuyên
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện xây dựng hồ sơ mẫu để hướng dẫn người dân kê khai, điền mẫu đơn, tờ khai.	Mẫu đơn, tờ khai bằng các biểu mẫu điền thông tin cụ thể.	- Các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng.	Thường xuyên
11	Tiếp tục thực hiện thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. - Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Các cơ quan, đơn vị thực hiện. - Trung tâm PVHCC theo dõi.	Thường xuyên
12	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC trên Hệ	- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông	- Các cơ quan, đơn vị; - Trung tâm PVHCC phối hợp.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	tin giải quyết TTHC. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, trang thông tin điện tử xã.		
13	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã.	- Các cơ quan, đơn vị chủ trì.	Thường xuyên
14	Theo dõi việc đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100% các hồ sơ TTHC được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	- Các cơ quan, đơn vị và Trung tâm PVHCC xã phối hợp.	Thường xuyên
15	Thực hiện đánh giá sự hài lòng trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà	- Công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công cấp xã và gửi báo cáo về Văn phòng UBND tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Hàng quý/năm

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.			
16	Triển khai thực hiện sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định pháp luật, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.	Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp được sử dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Thường xuyên
17	Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Đề án.	- Các cơ quan, đơn vị - Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Theo kế hoạch
18	Triển khai mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội, Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Nghị quyết.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp..	Theo Nghị quyết

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.			
III	Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử			
19	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	- Danh mục tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá.	- Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện.	Thường xuyên
20	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn	- Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử. - Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp..	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	yêu cầu.		
21	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần, toàn trình và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình; tích hợp, cung cấp nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	- Văn bản triển khai thực hiện. - Văn bản cập nhật và thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	- Các cơ quan, đơn vị xã được giao chủ trì thực hiện.	Thường xuyên
22	Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống chứng thực điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Thực hiện chứng thực bản sao điện tử.	VP HĐND&UBND theo dõi, thực hiện	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
23	Kết nối, sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hệ thống thông tin khác theo yêu cầu của Trung ương.	Hoàn thành việc kết nối thông tin, dữ liệu theo yêu cầu, hướng dẫn và đảm bảo thời hạn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành liên quan.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công; - Các cơ quan, đơn vị phối hợp..	Thường xuyên
IV	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC			
24	Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ thư điện tử).	Niên yết và đăng tải công khai Bản thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.	Văn phòng HĐND&UBND thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp..	Thường xuyên
25	Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị; trả lời phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị theo quy định và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ.	- Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị. - Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng HĐND&UBND tiếp nhận, phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị và đăng tải công khai. - Các cơ quan, đơn vị và các đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
26	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả giải quyết.	Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng HĐND&UBND chủ trì. - Các đơn vị có liên quan phối hợp.	Thường xuyên
V	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
27	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	- Văn bản kiểm tra nội bộ. - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện	Thường xuyên
VI	Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC			
28	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức thiết thực theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.	- Kế hoạch truyền thông của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. - Các hội nghị, tọa đàm, đối thoại với tổ chức, cá nhân về TTHC, giải quyết TTHC. - Các chuyên mục, bài viết, bản tin, phóng sự, hình ảnh, tờ rơi, pa nô, ... tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Theo Kế hoạch
29	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có	Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.. - Trung tâm Cung ứng dịch vụ công tuyên truyền để tăng	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.		tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. - Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (kiểm soát chất lượng, trình phê duyệt và đôn đốc).	
VII	Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC			
30	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC đã được giao tại Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số	Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.	- Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị theo dõi, thực hiện.	Định kỳ 06 tháng và cuối năm

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.			
C	Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC			
31	Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn triển khai việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản đề nghị Công an tỉnh kiến nghị Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư để giải quyết TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại.	- Công an xã chủ trì - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Thường xuyên
32	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị dễ xảy ra chậm trễ theo Quyết định số	Định kỳ hàng tháng công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông	- Phòng Kinh tế chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số: 3132/UBND-TTHC ngày 28 tháng 6 năm 2022, 3841/UBND-TTHC ngày 03 tháng 8 năm 2022.	tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh.		
D	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
33	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, Trung tâm Phục vụ hành chính công về thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến, các chế độ báo cáo....	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị phối hợp.	Thường xuyên
Đ	Công tác thông tin, báo cáo			
34	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; vận hành, triển khai việc báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Các chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện trên Hệ thống.	- Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, đôn đốc thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân xã.	- Định kỳ theo quy định. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.
35	Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một	- Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị.	- Văn phòng Văn phòng HĐND&UBND chủ trì tổng	- Định kỳ 3 tháng/lần.

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đột xuất trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh.	- Báo cáo tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện trên địa bàn xã của Ủy ban nhân dân xã	hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân xã. - Các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân xã.	- Đột xuất theo thời điểm yêu cầu.

Phụ lục
VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN
VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho Ủy ban nhân dân xã trong năm 2025 theo khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2025.

a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị **phần đầu bằng** chỉ tiêu được giao trong năm 2024.

b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương đó **phần đầu tăng thêm 10%**.

2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ công khai TTHC đúng hạn.	%	100	Các cơ quan, đơn vị
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 60	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
3	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	Tối thiểu 80	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 80	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC

6	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 50	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
7	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
8	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các cơ quan, đơn vị; Trung tâm PVHCC
